

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2020/HSST

Ngày: 14/12/ 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA -TỈNH PHÚ YÊN
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Chậu.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Huỳnh Khắc Hiếu – Cán bộ hưu trí.

+ Ông Hà Trọng Khả – Cán bộ hưu trí.

* *Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:* bà Phan Thị Thanh Nguyệt – Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

* *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia
phiên tòa:* Ông Đặng Thái Phong – Kiểm sát viên.

Vào hồi 09 giờ 50 phút ngày 14/12/2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 83/2020/HSST ngày 24/11/2020 đối với các bị cáo:

1- **Võ Như H** - Sinh ngày 01/6/1995; Tên gọi khác: Tý anh; Giới tính: Nam; Nơi cư trú và chỗ ở: Khu phố H, Phường H, Tp. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; Trình độ văn hoá: 8/12; Nghề nghiệp: không; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không; Cha: Võ Thế H, sinh năm: 1966; Mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1970; Vợ: Bùi Thị N, sinh năm 1995; có 01 con sinh năm 2017; Tiền án: không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/9/2010, bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xử phạt 07 năm tù về tội “Giết người”, chấp hành xong hình phạt ngày 30/8/2013; Ngày 11/9/2016, bị Công an Phường H xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 24/7/2017, bị Công an Phường M xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 05/12/2018, bị Công an Tp. Tuy Hòa xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 21/9/2020. Có mặt.

2- **Võ Thạch N** - Sinh ngày 17/3/1989; Tên gọi khác: Mỹ lai; Giới tính: Nam; HKTT: thôn M, xã H, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Không; Cha: Võ Đình N, sinh năm 1966; Mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1966; Vợ Hà Thị Thu T, sinh năm 1992; có 01 con sinh năm 2017 Tiền án: Không, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 02/4/2007, bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 06 năm 09 tháng tù về tội “Hiếp dâm”, 03 năm 09 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, tổng hợp hình phạt cho cả 2 tội là 10 năm 06 tháng tù; chấp hành

xong hình phạt ngày 09/10/2014. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/10/2020. Có mặt.

3- **Huỳnh Thúc N** - Sinh ngày 27/8/1982; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: 168 Nguyễn T, Phường H, Tp. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: không; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Cha: Huỳnh Minh N, sinh năm: 1962; Mẹ: Đặng Thị L (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Lệ U, sinh năm 1986 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2006.

Nhân thân: Ngày 19/9/2002, bị Tòa án nhân dân Tx. Tuy Hòa xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Chống người thi hành công vụ” theo Khoản 1 Điều 257 Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/5/2020, đến ngày 17/11/2020 thay thế bằng biện pháp bảo lãnh; đến ngày 25/11/2020 thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

* Bị hại:

1. Ông Trần Minh S - Sinh năm 1983; Cư trú tại: Tổ 7, khu phố N, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

2. Ông Phan Minh H - Sinh năm 1980; Cư trú tại: Tổ 7, khu phố N, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Nguyễn C - Sinh năm 1987; Cư trú tại: Khu phố H, phường M, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 26/9/2019, Võ Như H điều khiển xe mô tô 78C1-408.71 chở Võ Thạch N; Huỳnh Thúc N điều khiển xe 92H9-1342 đi đến khu vực Tổ 7, Khu phố N, Phường C, Tp. Tuy Hòa thì phát hiện nhà anh Trần Minh S và anh Phan Minh H có nhiều cây cảnh để trước sân nhà nhưng không có người trông coi nên dừng lại để trộm cắp. Lúc này, N và N ngồi trên 02 xe mô tô để cảnh giới, còn H xuống xe trèo qua tường rào nhà anh Phan Minh H lấy 01 cây Cành Thẳng của anh H, lấy 01 cây Ba Chia và 01 cây Cành Thẳng của nhà anh S rồi đưa ra ngoài cho N và N. Sau khi leo ra ngoài, N điều khiển xe mô tô 78C1-408.71 chở H cùng 02 cây, còn N điều khiển xe 92H9-1342 chở 01 cây rồi cùng nhau về phòng trọ của N tại khu vực Chợ Xéo thuộc thôn N, xã B, Tp. Tuy Hòa cất giấu. Đến ngày 28/9/2020, N bán 03 cây cảnh nêu trên cho Nguyễn C, sinh năm 1987, trú tại Khu phố H, Phường M, Tp. Tuy Hòa với giá 900.000 đồng.

Kết quả định giá lại tài sản ngày 16/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Phú Yên, xác định: 03 cây cảnh nói trên có tổng trị giá 3.600.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 01 cây Ba Chia lá nhỏ, dáng thác đổ, cao 70cm, đường kính gốc 04cm, tán rộng nhất 45cm; 01 cây Cành Thẳng, dáng bay, cao 36cm, đường kính gốc 06cm, tán rộng nhất 57cm; 01 cây Cành Thẳng, dáng trực, cao 35cm, đường kính

gốc 06cm, tán rộng nhất 36cm; 01 đĩa DVD chứa dữ liệu hình ảnh (*lưu cùng hồ sơ vụ án*);

Về Dân sự: Các bị hại Trần Minh S và Phan Minh H đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường.

Đối với Nguyễn C đã có hành vi mua 03 cây cảnh nhưng các tài liệu chứng cứ chưa đủ để xác định C có hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Tại Bản cáo trạng số 74/CT-VKS ngày 23/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa truy tố Võ Như H, Võ Thạch N và Huỳnh Thúc N về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, các bị cáo Võ Như H, Võ Thạch N và Huỳnh Thúc N xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Các bị hại ông Trần Minh S, ông Phan Minh H vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo tại bản Cáo trạng số 74/CT-VKS ngày 23/11/2020. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho cả 03 bị cáo Võ Như H, Võ Thạch N, Huỳnh Thúc N, để xử phạt bị cáo Võ Như H từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 21/9/2020; Bị cáo Võ Thạch N từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 02/10/2020; Bị cáo Huỳnh Thúc N từ 06 tháng 20 ngày đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, nhưng được trừ thời gian bắt tạm giam trước, từ ngày 02/5/2020 đến ngày 17/11/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Trần Minh S và Phan Minh H đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường. Hội đồng xét xử không xét.

Về vật chứng: Đã xử lý từ giai đoạn điều tra, Hội đồng xét xử không xét. Tiếp tục thu giữ 01 đĩa DVD có chứa dữ liệu hình ảnh là tài liệu vụ án để lưu hồ sơ vụ án.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời nhận tội của các bị cáo, phù hợp với lời khai của các bị hại đã được thẩm tra tại phiên toà, phù hợp với bản kết luận điều tra, với thời gian, địa điểm thực hiện tội phạm, đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 26/9/2019, tại khu vực Tổ 7, Khu phố N, Phường C, thành phố Tuy Hòa, các bị cáo Võ Như H, Võ Thạch N, Huỳnh Thúc N đã có hành vi lén lút trộm cắp 03 cây cảnh của anh Phan Minh H và anh Trần Minh S với tổng giá trị 3.600.000 đồng. Hành vi của các bị cáo Võ Như H, Võ Thạch N, Huỳnh Thúc N đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa truy tố các bị cáo Võ Như H, Võ Thạch N, Huỳnh Thúc N về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Các bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của bị hại về việc quản lý tài sản, cây cảnh của mình nên nảy sinh và lén lút lấy 03 cây cảnh, gồm: 01 cây Ba Chia lá nhỏ, dáng thác đổ, cao 70cm, đường kính gốc 04cm, tán rộng nhất 45cm; 01 cây Cành Thẳng, dáng bay, cao 36cm, đường kính gốc 06cm, tán rộng nhất 57cm; 01 cây Cành Thẳng, dáng trực, cao 35cm, đường kính gốc 06cm, tán rộng nhất 36cm trị giá 3.600.000 đồng. Do đó, cần xử lý nghiêm các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, hậu quả của các bị cáo gây ra, mới đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lên mức hình phạt, có xem xét đến quá trình nhân thân, thái độ khai báo sau khi phạm tội của các bị cáo để quyết định mức hình phạt cho phù hợp với hành vi của từng bị cáo.

[4] Đối với bị cáo Võ Như H có nhân thân xấu, đã 03 lần bị xử lý về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Có 01 lần phạm tội về tội giết người, nhưng không chịu cải tạo, rèn luyện để trở thành người tốt trong gia đình và xã hội mà lại cùng với Võ Thạch N, Huỳnh Thúc N đi trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo H với vai trò là người trực tiếp thực hiện nên phải có mức án cao hơn so với bị cáo Võ Thạch N, Huỳnh Thúc N.

[5] Đối với các bị cáo Võ Thạch N, Huỳnh Thúc N đều có nhân thân xấu. Bị cáo N đã 01 lần phạm tội “Hiếp dâm” và “Cướp tài sản”. Bị cáo N đã 01 lần phạm tội “Chống người thi hành công vụ” nhưng không lo tích cực lao động, cải tạo, rèn luyện để trở thành người tốt mà lại tiếp tục có hành vi thống nhất ý chí cùng với H trộm cắp tài sản, cảnh giới để Hậu trèo tường, lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác với vai trò là người giúp sức trong việc phạm tội. Xét hành vi của bị cáo N và bị cáo H rất tích cực, nên hai bị cáo cùng là đồng phạm và cũng phải có mức án tương xứng với hành vi, hậu quả do các bị cáo gây ra.

[6] Đối với các bị cáo Võ Như H, Võ Thạch N, Huỳnh Thúc N đều là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ sức khỏe, muốn có tiền tiêu xài cá nhân nhưng lười lao động, có nhân thân xấu, không những không chịu học tập, cải tạo để sửa chữa lỗi lầm mà còn tiếp tục thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Do đó, cần thiết để giáo dục, tuyên truyền pháp luật và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội nên xử phạt mức án nghiêm đối với các bị cáo và phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục mới đảm bảo tính răn đe phòng ngừa chung.

[7] Tuy nhiên, Tài sản các bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn nên thuộc trường hợp gây thiệt hại không lớn. Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo Võ Như H và Huỳnh Thúc N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tại phiên tòa bị cáo Võ Thạch N cũng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; được các bị hại Trần Minh S, Phan Minh H xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho cả 03 bị cáo, xử giảm cho các bị cáo mức án, để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, an tâm học tập, cải tạo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Trần Minh S và Phan Minh H đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường. Hội đồng xét xử không xét.

[9] Về Vật chứng: Đã xử lý từ giai đoạn điều tra, Hội đồng xét xử không xét. Tiếp tục thu giữ 01 đĩa DVD có chứa dữ liệu hình ảnh là tài liệu vụ án để lưu cùng hồ sơ vụ án;

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Võ Như H, Võ Thạch N, Huỳnh Thúc N phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho cả 03 bị cáo.

Xử phạt:

1. Bị cáo Võ Như H 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 21/9/2020.

2. Bị cáo Võ Thạch N 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 02/10/2020.

3. Bị cáo Huỳnh Thúc N 06 (Sáu) tháng 20 (Hai mươi) ngày tù. Thời hạn tù bằng thời gian bắt tạm giam (Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/5/2020 đến ngày 17/11/2020) và bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Trần Minh S và Phan Minh H đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường. Hội đồng xét xử không xét.

Về Vật chứng: Tiếp tục thu giữ 01 đĩa DVD có chứa dữ liệu hình ảnh là tài liệu vụ án để lưu cùng hồ sơ vụ án;

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 /UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Võ Như H, Võ Thạch N, Huỳnh Thúc N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên.
- VKSND TP. Tuy Hoà.
- Công an TP. Tuy Hoà.
- Chi cục THADS TP. Tuy Hoà.
- Bị cáo, các đương sự.
- Sở Tư Pháp.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Ngô chịu